TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2024/QĐST- HNGĐ	*Thanh Oai, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 310/2024/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 giữa:

***Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1988 .**

HKTT: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn Đại Định, xã Tam H1, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:* Anh Phạm Tài H1, sinh năm 1984**

HKTT và trú tại: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55;81,82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Lê Thị H và anh Phạm Tài H1 có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyên Thanh Oai, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2015). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và anh Phạm Tài H1

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***1.Về con chung*:**Vợ chồng có ba con chung là cháu là Phạm PH D, sinh ngày 09/12/2015; Phạm Huyền My, sinh ngày 08/6/2020; Phạm Thành L, sinh ngày 25/02/2023. Khi ly hôn anh H1 và chị H thỏa thuận anh H1 nuôi cháu Phạm Thành L, chị H nuôi hai cháu là Phạm PH D và Phạm Huyền My, hai bên không phải đóng góp nuôi con chung hoặc khi các đương sự có yêu cầu khác.

Anh H1, chị H có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con chung, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom chung con của người đó.

2. Về tài sản chung; Công nợ: Không có và không yêu cầu giải quyết

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dân áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị H và anh Phạm Tài H1 về việc: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm .Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai số 0021054 ngày 03/12/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các Đương sự;*
- *Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai*
- *UBND xã nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN BÁ THẮNG